

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **1**

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **1**

Hội trưởng: **G401**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13627	Thân Thị Hoài	Phuong	18D200095	K54P2				
2	13628	Nguyễn Thùy	Linh	18D210204	K54U4				
3	13629	Lê Đoàn Trung	Đức	19D110153	K55B3KS				
4	13630	Lê Thành	Đạt	19D251015	K56B1LD				
5	13631	Phùng Vũ Huyền	Linh	20D170205	K56N4				
6	13632	Nguyễn Minh	Phuong	20D170276	K56N5				
7	13633	Nguyễn Văn	Bách	21D110144	K57B2KS				
8	13634	Trần Duy	Quang	21D251205	K57B2LD				
9	13635	Đặng Phong	Vũ	21D120053	K57C5				
10	13636	Lê Thị Quỳnh	Anh	21D150162	K57D2				
11	13637	Bùi Cẩm	Tú	21D155164	K57DD2				
12	13638	Lê Thảo	My	21D260142	K57EK1				
13	13639	Phạm Huy	Hoàng	21D180012	K57H1				
14	13640	Trần Gia	Hoàng	21D300009	K57LQ2				
15	13641	Nguyễn Thị	Hồng	21D170254	K57N4				
16	13642	Đỗ Hữu	Cảnh	21D200108	K57P1				
17	13643	Nguyễn Hồng	Ánh	21D200106	K57P1				
18	13644	Mai Phú	Anh	21D200155	K57P2				
19	13645	Nguyễn Anh	Đức	21D200221	K57P3				
20	13646	Mai Quốc	An	21D105101	K57Q1				
21	13647	Hoàng Việt	Anh	21D210207	K57U3				
22	13648	Nguyễn Sỹ	Linh	21D210282	K57U4				
23	13649	Bùi Ngọc	Anh	22D100005	K58A1				
24	13650	Trần Trung	Hiếu	22D100118	K58A1				
25	13651	Hoàng Kim Trần	Khải	22D100152	K58A1				
26	13652	Nguyễn Quang	Anh	22D100021	K58A2				
27	13653	Vũ Tùng	Dương	22D100077	K58A2				
28	13654	Lê Anh	Quốc	22D100256	K58A2				
29	13655	Đặng Việt	Phú	22D100237	K58A2				
30	13656	Nguyễn Ngọc	Son	22D100265	K58A2				

Xác nhận: **30**

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

2

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

1

Hội trường: **G402**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13657	Lê Tuấn	Anh	22D100016	K58A3				
2	13658	Nguyễn Ngọc	Linh	22D100171	K58A4				
3	13659	Phan Hoàng	Phúc	22D100241	K58A4				
4	13660	Vũ Hải	Linh	22D100178	K58A5				
5	13661	Trần Thái	Son	22D100268	K58A5				
6	13662	Nguyễn Hải	Đặng	22D100084	K58A6				
7	13663	Nguyễn Minh	Đức	22D100089	K58A6				
8	13664	Nguyễn An	Nguyên	22D108060	K58AA1				
9	13665	Phạm Diệu	Anh	22D108009	K58AA2				
10	13666	Kiều Thảo	Linh	22D108038	K58AA2				
11	13667	Nguyễn Thanh	Trà	22D108073	K58AA2				
12	13668	Nguyễn Mai	Anh	22D112010	K58B1KN				
13	13669	Vũ Lan	Chinh	22D112038	K58B1KN				
14	13670	Đàm Hương	Ly	22D112111	K58B1KN				
15	13671	Trần Cẩm	Ly	22D112115	K58B1KN				
16	13672	Nguyễn Văn Đức	Tài	22D112163	K58B1KN				
17	13673	Trần Phương	Thảo	22D112166	K58B1KN				
18	13674	Đào Mạnh	Duy	22D252034	K58B1LN				
19	13675	Lê Văn Tuấn	Đạt	22D252045	K58B1LN				
20	13676	Nguyễn Thị Hồng	Nhung	22D112140	K58B2KN				
21	13677	Ngô Anh	Thư	22D112177	K58B2KN				
22	13678	Văn Thị Thu	Trang	22D112190	K58B2KN				
23	13679	Phạm Thị Bích	Hồng	22D252059	K58B2LN				
24	13680	Đinh Minh	Ngọc	22D252119	K58B2LN				
25	13681	Phạm Đại	Phong	22D252139	K58B2LN				
26	13682	Phạm Trần Anh	Thư	22D252169	K58B2LN				
27	13683	Đặng Thu	Trang	22D252173	K58B2LN				
28	13684	Trần Thị Minh	Anh	22D112021	K58B3KN				
29	13685	Hoàng Thị Bảo	Hân	22D112074	K58B3KN				
30	13686	Lê Trung	Kiên	22D112094	K58B4KN				
31	13687	Hoàng Thu	Phương	22D112143	K58B4KN				
32	13688	Vũ Thị Diễm	Quỳnh	22D112158	K58B4KN				
33	13689	Phí Thành	Tiến	22D112181	K58B4KN				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	13690	Nguyễn Thị Ánh	Tuyết	22D112198	K58B4KN				
35	13691	Lê Huy	Dũng	22D252038	K58B4LN				

Xác nhận: 35

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

[Signature]
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **3**

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **1**

Hội trường: **G403**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13692	Đặng Quốc	Hung	22D252061	K58B4LN				
2	13693	Hoàng Nghĩa	Phát	22D252136	K58B4LN				
3	13694	Bùi Thị	Trí	22D252183	K58B4LN				
4	13695	Nguyễn Duy	Hiệp	22D120075	K58C1				
5	13696	Trần Văn Quang	Huy	22D120081	K58C1				
6	13697	Trịnh Thị	Xuân	22D120221	K58C1				
7	13698	Đinh Hữu	Dũng	22D120048	K58C2				
8	13699	Bùi Minh	Ngọc	22D120153	K58C2				
9	13700	Đinh Thị	Tư	22D120217	K58C2				
10	13701	Nông Thành	Chung	22D120036	K58C3				
11	13702	Ngô Duy	Hiếu	22D120074	K58C3				
12	13703	Nguyễn Xuân	Trường	22D120212	K58C3				
13	13704	Trần Thanh	Xuân	22D120220	K58C4				
14	13705	Nguyễn Bảo	Ngọc	22D121078	K58CD1				
15	13706	Hoàng Minh	Giang	22D121030	K58CD2				
16	13707	Trần Thị Thúy	An	22D150004	K58D1				
17	13708	Phạm Phương	Chi	22D150029	K58D1				
18	13709	Nguyễn Thị Phương	Lan	22D150085	K58D1				
19	13710	Phạm Hiếu	Phương	22D150134	K58D1				
20	13711	Lê Nhật	Linh	22D150093	K58D3				
21	13712	Nguyễn Minh	Thư	22D270084	K58DC1				
22	13713	Lại Thị Mai	Hương	22D290050	K58DK1				
23	13714	Đỗ Thị Thanh	Hiền	22D130078	K58E1				
24	13715	Nguyễn Thanh	Phong	22D130171	K58E1				
25	13716	Nguyễn Thành	Đạt	22D130057	K58E2				
26	13717	Nguyễn Khánh	Chi	22D130030	K58E3				
27	13718	Phạm Thu	Hà	22D130072	K58E4				
28	13719	Đinh Thị Thanh	Lan	22D130114	K58E4				
29	13720	Nguyễn Thị Diệu	Linh	22D130127	K58E4				
30	13721	Nguyễn Thúy	Nga	22D130153	K58E4				
31	13722	Nguyễn Hoài	Ngọc	22D130157	K58E4				
32	13723	Trần Mai	Linh	22D130131	K58E4				
33	13724	Ngô Thu	Hằng	22D260040	K58EK1				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	13725	Trần Quỳnh	Anh	22D260011	K58EK2				
35	13726	Nguyễn Thị Minh	Thúy	22D260116	K58EK3				

Xác nhận: **35**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

[Signature]
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng: 4

Mã lớp: 251_IFTE0111_01

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá: 1

Hội trường: G501

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13727	Lê Thị Nguyệt	Ánh	22D260013	K58EK3				
2	13728	Nguyễn Thị	Huyền	22D160108	K58F1				
3	13729	Nguyễn Chí	Kiên	22D160126	K58F2				
4	13730	Đỗ Toàn	Thịnh	22D160237	K58F2				
5	13731	Trần Thùy	Trang	22D160254	K58F2				
6	13732	Phạm Bá	Đạt	22D160060	K58F4				
7	13733	Trần Thị Khánh	Huyền	22D160111	K58F4				
8	13734	Vương Thị Ngọc	Ánh	22D160028	K58F5				
9	13735	Phạm Thị Linh	Chi	22D160037	K58F5				
10	13736	Nguyễn Thị	Hằng	22D160081	K58F5				
11	13737	Phạm Quang	Huy	22D160102	K58F5				
12	13738	Trần Thị Thanh	Thúy	22D160247	K58F5				
13	13739	Nguyễn Xuân	Đăng	22D180053	K58H1				
14	13740	Lục Tuấn	Minh	22D185044	K58H2				
15	13741	Nguyễn Ánh	Ngọc	22D280043	K58HC1				
16	13742	Nguyễn Đăng Tiến	Đạt	22D280011	K58HC1				
17	13743	Hoàng Lê Phương	Anh	22D280002	K58HC2				
18	13744	Hồ Ngọc Hà	Linh	22D140111	K58I1				
19	13745	Phạm Thanh	An	22D140004	K58I4				
20	13746	Phạm Đức	Luận	22D140126	K58I5				
21	13747	Bùi Quang	Trung	22D300150	K58LQ1				
22	13748	Vũ Mạnh	Hào	22D300051	K58LQ2				
23	13749	Nguyễn Minh	Khôi	22D300077	K58LQ3				
24	13750	Trần Quốc	Tuấn	22D300153	K58LQ3				
25	13751	Đỗ Trà	My	22D170141	K58N1				
26	13752	Đào Quỳnh	Anh	22D170002	K58N2				
27	13753	Trần Việt	Anh	22D200009	K58P1				

Xác nhận: 27

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **5**

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **1**

Hội trường: **G502**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13754	Lê Thị Vân	Hà	22D200035	K58P1				
2	13755	Mai Thị Thúy	Hiền	22D200040	K58P1				
3	13756	Lê Việt	Hoàng	22D200047	K58P1				
4	13757	Lương Đình	Huy	22D200051	K58P1				
5	13758	Nguyễn Hoàng Ánh	Minh	22D200082	K58P1				
6	13759	Nguyễn Đức	Tài	22D200103	K58P1				
7	13760	Đào Thị Khánh	Linh	22D200064	K58P2				
8	13761	Nguyễn Trung	Nguyên	22D200090	K58P2				
9	13762	Hà Ngọc Khánh	Huyền	22D200053	K58P2				
10	13763	Ngô Diệu	Minh	22D201012	K58PQ1				
11	13764	Hoàng Long	Phúc	22D201018	K58PQ1				
12	13765	Nguyễn Minh	Tú	22D201024	K58PQ1				
13	13766	Nguyễn Thị Phương	Anh	22D201003	K58PQ1				
14	13767	Vàng Thị	Biên	22D107027	K58QT1				
15	13768	Nguyễn Thị Ngọc	Huyền	22D220085	K58T1				
16	13769	Phạm Văn	Lâm	22D220099	K58T1				
17	13770	Phạm Nguyên	Khoa	22D220095	K58T2				
18	13771	Phạm Quỳnh	Anh	22D220017	K58T3				
19	13772	Hoàng Đức	Anh	22D210008	K58U3				
20	13773	Trần Thị Ngọc	Bích	22D210041	K58U3				
21	13774	Đào Ngọc	Linh	22D210119	K58U4				
22	13775	Nguyễn Quang	Nhật	22D210164	K58U4				
23	13776	Trần Bảo	Anh	22D210023	K58U5				
24	13777	Nông Bích	Ngọc	22D210159	K58U5				
25	13778	Nguyễn Duy	Thái	22D210205	K58U5				
26	13779	Nguyễn Phương	Loan	22D211023	K58UU1				
27	13780	Nguyễn Thu	Thảo	22D211035	K58UU1				

Xác nhận: **27**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025 *lth*

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT, HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
[Signature]
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **6**

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **1**

Hội trưởng: **G503**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13781	Nguyễn Anh	Thư	22D211036	K58UU1				
2	13782	Lê Thị Quỳnh	Trang	22D211038	K58UU1				
3	13783	Phạm Hà	Trang	22D211040	K58UU1				
4	13784	Đinh Ánh	Tuyết	22D211044	K58UU1				
5	13785	Dương Khánh	Hà	23D100064	K59A2				
6	13786	Nguyễn Thị	Hằng	23D100068	K59A2				
7	13787	Nguyễn Hoàng Khánh	Linh	23D100130	K59A3				
8	13788	Phạm Việt	Nga	23D100188	K59A4				
9	13789	Thái Đặng Bảo	Quang	23D100194	K59A4				
10	13790	Bùi Phương	Anh	23D100206	K59A5				
11	13791	Quách Minh	Hưng	23D100225	K59A5				
12	13792	Lê Nguyễn Tùng	Dương	23D108009	K59AA1				
13	13793	Nguyễn Hải	Linh	23D108025	K59AA1				
14	13794	Tạ Tuấn	Minh	23D108030	K59AA1				
15	13795	Mai Huyền	Trang	23D108047	K59AA1				
16	13796	Nguyễn Quỳnh	Anh	23D108054	K59AA2				
17	13797	Nguyễn Thị Thùy	Dung	23D108060	K59AA2				
18	13798	Nguyễn Thu	Hương	23D108069	K59AA2				
19	13799	Dương Văn	Tuyền	23D108147	K59AA3				
20	13800	Nguyễn Tuấn	Việt	23D108149	K59AA3				
21	13801	Đồng Hải	Anh	23D109001	K59AS1				
22	13802	Lê Đại	Dương	23D109007	K59AS1				
23	13803	Hoàng Đình	Đan	23D109008	K59AS1				
24	13804	Hoàng Thu	Giang	23D109009	K59AS1				
25	13805	Trần Thanh Ngọc	Linh	23D109020	K59AS1				
26	13806	Lê Trần Minh	Quang	23D109029	K59AS1				
27	13807	Hà Trang	Ly	23D109021	K59AS1				

Xác nhận: **27**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **7**

Mã lớp: **251_IFTE0111_01**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **1**

Hội trường: **G504**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13808	Đỗ Ngọc	Anh	23D112002	K59BKN1				
2	13809	Nguyễn Tố	Linh	23D112021	K59BKN1				
3	13810	Nguyễn Phương	Anh	23D112043	K59BKN2				
4	13811	Lê Á	Châu	23D112045	K59BKN2				
5	13812	Dương Thị Liêm	Chinh	23D112047	K59BKN2				
6	13813	Nguyễn Thị Thu	Lan	23D112057	K59BKN2				
7	13814	Nguyễn Hoàng Thuỳ	Trang	23D112076	K59BKN2				
8	13815	Phạm Thị	Bình	23D110007	K59BKS1				
9	13816	Vũ Thùy	Dung	23D110011	K59BKS1				
10	13817	Vũ Thị Ngọc	Linh	23D110035	K59BKS1				
11	13818	Bùi Mai	Anh	23D110057	K59BKS2				
12	13819	Nguyễn Thị	Giang	23D110072	K59BKS2				
13	13820	Nguyễn Thị	Hương	23D110079	K59BKS2				
14	13821	Nguyễn Thị Vân	Anh	23D110113	K59BKS3				
15	13822	Bùi Thùy	Linh	23D110139	K59BKS3				
16	13823	Nông Thanh	Nhã	23D110151	K59BKS3				
17	13824	Nguyễn Đức	Tâm	23D110156	K59BKS3				
18	13825	Phạm Thị Hồng	Tươi	23D110163	K59BKS3				
19	13826	Đỗ Thị Phương	Uyển	23D110164	K59BKS3				
20	13827	Đỗ Quang	Minh	23D250026	K59BLH1				
21	13828	Nguyễn Thị	Nhung	23D250033	K59BLH1				
22	13829	Nông Minh	Thụy	23D250042	K59BLH1				
23	13830	Hồ Thị Hà	Vy	23D250050	K59BLH1				
24	13831	Nguyễn Hoàng Bảo	Châu	23D252005	K59BLN1				
25	13832	Khuất Đức	Hải	23D252009	K59BLN1				
26	13833	Vi Lương Thị	Hoài	23D252013	K59BLN1				
27	13834	Đinh Xuân	Mạnh	23D252023	K59BLN1				

Xác nhận: **27**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS. TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

8

Mã lớp: **251_IFTE0111_02**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

2

Hội trưởng: **G401**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13835	Tạ Minh	Ngọc	23D252028	K59BLN1				
2	13836	Quách Gia	Phú	23D252034	K59BLN1				
3	13837	Trịnh Thị Phương	Thảo	23D252040	K59BLN1				
4	13838	Yên Mai	Chi	23D252053	K59BLN2				
5	13839	Hoàng Thị Như	Quỳnh	23D252080	K59BLN2				
6	13840	Trần Thị Quỳnh	Như	23D252075	K59BLN2				
7	13841	Đình Tuấn	Anh	23D120002	K59C1				
8	13842	Trần Nguyễn Hồng	Anh	23D120006	K59C1				
9	13843	Bùi Thị Kim	Chúc	23D120008	K59C1				
10	13844	Đỗ Khánh	Linh	23D120022	K59C1				
11	13845	Hoàng Tuấn	Minh	23D120028	K59C1				
12	13846	Trần Quỳnh	Như	23D120036	K59C1				
13	13847	Vũ Thụy	An	23D120051	K59C2				
14	13848	Vũ Thị Ngọc	Anh	23D120056	K59C2				
15	13849	Phạm Ngọc	Duyên	23D120061	K59C2				
16	13850	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	23D120067	K59C2				
17	13851	Phan Nhật	Minh	23D120082	K59C2				
18	13852	Nông Thị	Thư	23D120095	K59C2				
19	13853	Nguyễn Quỳnh	Anh	23D120104	K59C3				
20	13854	Đình Trần Ngọc	Bích	23D120106	K59C3				
21	13855	Đỗ Tùng	Lâm	23D120123	K59C3				
22	13856	Lê Quang	Minh	23D120130	K59C3				
23	13857	Nguyễn Mai	Anh	23D120151	K59C4				
24	13858	Trần Mai	Anh	23D122053	K59CC2				
25	13859	Nguyễn Đỗ Linh	Ngọc	23D122078	K59CC2				
26	13860	Đoàn Yên	Linh	23D122069	K59CC2				
27	13861	Đình Thủy	Hiền	23D122112	K59CC3				
28	13862	Nguyễn Như	Quỳnh	23D122133	K59CC3				
29	13863	Lương Trúc	An	23D121002	K59CD1				
30	13864	Lưu Thị Thu	Hà	23D121011	K59CD1				

Xác nhận:

30

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng: 9

Mã lớp: 251_IFTE0111_02

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá: 2

Hội trường: G402

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13865	Nguyễn Minh	Hằng	23D121014	K59CD1				
2	13866	Phạm Ngọc	Khánh	23D121022	K59CD1				
3	13867	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	23D121034	K59CD1				
4	13868	Nguyễn Đức	Minh	23D121030	K59CD1				
5	13869	Lê Thị Hồng	Diệp	23D121060	K59CD2				
6	13870	Trần Thị Khánh	Hà	23D121065	K59CD2				
7	13871	Giáp Thị Hồng	Hạnh	23D121067	K59CD2				
8	13872	Phí Quốc	Thịnh	23D121094	K59CD2				
9	13873	Tạ Thị Quỳnh	Trang	23D121099	K59CD2				
10	13874	Nguyễn Thị Thu	Hà	23D150057	K59D2				
11	13875	Đỗ Thảo	Linh	23D150068	K59D2				
12	13876	Nguyễn Phương	Thảo	23D150082	K59D2				
13	13877	Nguyễn Ích	Châu	23D270051	K59DC2				
14	13878	Đoàn Thị Huyền	Trang	23D155046	K59DD1				
15	13879	Lê Thị	Yến	23D155052	K59DD1				
16	13880	Đào Thị Thanh	Hào	23D151020	K59DI1				
17	13881	Đặng Hải	Anh	23D130001	K59E1				
18	13882	Nguyễn Hoàng	Anh	23D130003	K59E1				
19	13883	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23D130080	K59E2				
20	13884	Trần Hương	Giang	23D130117	K59E3				
21	13885	Phạm Anh	Son	23D130139	K59E3				
22	13886	Thịnh Quang	Bách	22D130024	K59E3				
23	13887	Lê Ngô Trí	Dũng	23D260008	K59EK1				
24	13888	Nguyễn Hồng	Diệp	23D160011	K59F1				
25	13889	Nguyễn Ích	Giang	23D160013	K59F1				
26	13890	Nguyễn Hồng	Hạnh	23D160014	K59F1				
27	13891	Lê Diệu	Linh	23D160024	K59F1				
28	13892	Trương Đức	Thiện	23D160042	K59F1				
29	13893	Nguyễn Hữu	An	23D160053	K59F2				
30	13894	Nguyễn Lưu Đại	Dũng	23D160063	K59F2				
31	13895	Trần Minh	Đức	23D160064	K59F2				
32	13896	Lê Hoàng Quốc	Khánh	23D160076	K59F2				
33	13897	Phạm Thị Mai	Linh	23D160082	K59F2				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	13898	Nguyễn Thị Anh	Thư	23D160097	K59F2				
35	13899	Tổng Ngọc	Hoàng	23D160124	K59F3				

Xác nhận: **35**

Có mặt:..... Vắng:..... Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025
KÊ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

10

Mã lớp: **251_IFTE0111_02**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

2

Hội trường: **G403**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13900	Nguyễn Thành	Nam	23D160137	K59F3				
2	13901	Bùi Sỹ	Cường	23D160216	K59F5				
3	13902	Nguyễn Duy	Đức	23D160220	K59F5				
4	13903	Nguyễn Thị Kim	Ngân	23D160290	K59F6				
5	13904	Đinh Thị Phương	Thành	23D180039	K59H1				
6	13905	Triệu Tiến	Đạt	23D180054	K59H2				
7	13906	Phạm Phúc	Huyền	23D280018	K59HC1				
8	13907	Nguyễn Hoàng	Long	23D280028	K59HC1				
9	13908	Lê Thanh	Hằng	23D280012	K59HC1				
10	13909	Đinh Thị Diệu	Huyền	23D280062	K59HC2				
11	13910	Dương Hoàng	Hải	23D185014	K59HH1				
12	13911	Nguyễn Hoàng	Vinh	23D185047	K59HH1				
13	13912	Hồ Thị Mai	Linh	23D185023	K59HH1				
14	13913	Nguyễn Trịnh Hải	Hà	23D185063	K59HH2				
15	13914	Trương Ngọc	Linh	23D185075	K59HH2				
16	13915	Nguyễn Yên	Nhi	23D185082	K59HH2				
17	13916	Lại Ngọc	Đạt	23D140012	K59I1				
18	13917	Nguyễn Ngọc	Lan	23D140085	K59I2				
19	13918	Chantha	Phonepasong	23D140291	K59I5				
20	13919	Lê Văn	Ngà	23D300027	K59LQ1				
21	13920	Thái Minh	Quân	23D300034	K59LQ1				
22	13921	Quách Tùng	Son	23D300131	K59LQ3				
23	13922	Lữ Thị	Lan	23D300115	K59LQ3				
24	13923	Nguyễn Thanh	Phương	23D300173	K59LQ4				
25	13924	Nguyễn Trọng	Quang	23D300174	K59LQ4				
26	13925	Hoàng Phúc	Tấn	23D300178	K59LQ4				
27	13926	Hoàng Hải	Yến	23D300189	K59LQ4				
28	13927	Nguyễn Ngọc	Anh	23D170004	K59N1				
29	13928	Lê Duy	Hưng	23D170078	K59N2				
30	13929	Dương Gia	Khánh	23D170080	K59N2				
31	13930	Hồ Nhật	Minh	23D170089	K59N2				
32	13931	Đào Thị Mai	Anh	23D170222	K59N5				
33	13932	Vũ Gia	Khánh	23D200021	K59P1				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	13933	Lại Thị	Thu	23D200033	K59P1				
35	13934	Nguyễn Ngọc Phương	Anh	23D200004	K59P1				

Xác nhận: 35

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phân thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

11

Mã lớp: **251_IFTE0111_02**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

2

Hội trường: **G501**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13935	Nguyễn Thị	Phượng	23D200030	K59P1				
2	13936	Nguyễn Minh	Quân	23D200113	K59P3				
3	13937	Nguyễn Thị Vi	Anh	23D201004	K59PQ1				
4	13938	Nguyễn Thu	Hiền	23D201013	K59PQ1				
5	13939	Phạm Nhật	Long	23D201023	K59PQ1				
6	13940	Trương Thị Mỹ	Dung	23D201046	K59PQ2				
7	13941	Chu Minh	Hiếu	23D201052	K59PQ2				
8	13942	Lê Thị	Hồng	23D201054	K59PQ2				
9	13943	Mai Phương	Anh	23D105001	K59Q1				
10	13944	Nguyễn Mỹ	Duyên	23D105007	K59Q1				
11	13945	Nguyễn Thái	Dương	23D105009	K59Q1				
12	13946	Lê Phương	Uyên	23D105038	K59Q1				
13	13947	Nguyễn Khánh	Ly	23D105063	K59Q2				
14	13948	Vi Thị Bích	Nhuận	23D105068	K59Q2				
15	13949	Đỗ Thị Thu	Hằng	23D107016	K59QT1				
16	13950	Nguyễn Thị Linh	Huyền	23D107022	K59QT1				
17	13951	Nguyễn Khánh	Linh	23D107029	K59QT1				
18	13952	Hoàng Thu	Thùy	23D107049	K59QT1				
19	13953	Đoàn Hương	Giang	23D107070	K59QT2				
20	13954	Nguyễn Ngọc Diệu	Mi	23D107149	K59QT3				
21	13955	Nguyễn Ngọc	Ánh	23D220007	K59T1				
22	13956	Nguyễn Thu	Hà	23D220055	K59T2				
23	13957	Vũ Thúy	Hồng	23D220058	K59T2				
24	13958	Nguyễn Thị Thu	Hương	23D220059	K59T2				
25	13959	Trần Thị Thùy	Trang	23D220116	K59T3				
26	13960	Hà An	Na	23D220105	K59T3				
27	13961	Đào Phương	Nam	23D220146	K59T4				

Xác nhận:

27

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)



Ngày 9 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **12**

Mã lớp: **251_IFTE0111_02**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **2**

Hội trường: **G502**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13962	Nguyễn Thu	Thảo	23D220153	K59T4				
2	13963	Nguyễn Diễm	Quỳnh	23D210080	K59U2				
3	13964	Lê Kim	Chi	23D210149	K59U4				
4	13965	Đỗ Quỳnh	Phương	23D210172	K59U4				
5	13966	Hà Kiều	Anh	23D211046	K59UU2				
6	13967	Hoàng Thị Thùy	Dung	23D400006	K59V1				
7	13968	Lại Thị Lan	Anh	24D100003	K60A1				
8	13969	Nguyễn Thanh	Hằng	24D100019	K60A1				
9	13970	Đặng Ngọc	Khánh	24D100024	K60A1				
10	13971	Trịnh Thị Phương	Linh	24D100029	K60A1				
11	13972	Hoàng Ngọc	Mạnh	24D100031	K60A1				
12	13973	Nguyễn Thị	Trang	24D100048	K60A1				
13	13974	Phạm Phương	Thanh	24D100043	K60A1				
14	13975	Lê Thị Lan	Anh	24D100054	K60A2				
15	13976	Lã Minh	Đức	24D100066	K60A2				
16	13977	Nguyễn Thế	Hùng	24D100073	K60A2				
17	13978	Lương Cẩm	Linh	24D100078	K60A2				
18	13979	Nguyễn Thu	Thùy	24D100096	K60A2				
19	13980	Phạm Trương Hà	Anh	24D100108	K60A3				
20	13981	Hoàng Ngọc	Diệp	24D100111	K60A3				
21	13982	Lê Minh	Đức	24D100117	K60A3				
22	13983	Đào Nguyễn Khánh	Hung	24D100124	K60A3				
23	13984	Giáp Thị Khánh	Ly	24D100131	K60A3				
24	13985	Đỗ Quang	Minh	24D100133	K60A3				
25	13986	Vi Thị Thúy	Nga	24D100136	K60A3				
26	13987	Đinh Phương	Thảo	24D100145	K60A3				
27	13988	Nguyễn Thùy	Trang	24D100149	K60A3				

Xác nhận: **27**

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

13

Mã lớp: 251_IFTE0111_02

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

2

Hội trường: G503

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	13989	Cáp Đức	Anh	24D100154	K60A4				
2	13990	Nguyễn Xuân Minh	Ánh	24D100160	K60A4				
3	13991	Nguyễn Thiên	Bằng	24D100161	K60A4				
4	13992	Lê Tiến	Đạt	24D100166	K60A4				
5	13993	Nguyễn Vũ Trung	Kiên	24D100177	K60A4				
6	13994	Trương Tuấn	Phong	24D100190	K60A4				
7	13995	Hoàng Thị Thanh	Thuận	24D100197	K60A4				
8	13996	Lê Đức	Anh	24D100207	K60A5				
9	13997	Đào Minh	Chiến	24D100213	K60A5				
10	13998	Trần Thị	Mỹ	24D100237	K60A5				
11	13999	Nguyễn Đăng	Ninh	24D100241	K60A5				
12	14000	Nguyễn Thùy	Dung	24D106011	K60AAI1				
13	14001	Nguyễn Anh	Dũng	24D106012	K60AAI1				
14	14002	Bùi Phương	Linh	24D106024	K60AAI1				
15	14003	Nguyễn Tuấn	Phong	24D106039	K60AAI1				
16	14004	Trần Khánh	Phương	24D106041	K60AAI1				
17	14005	La Thị Tường	Vi	24D106051	K60AAI1				
18	14006	Trương Thị	Huệ	24D106072	K60AAI2				
19	14007	Mai Ngọc	Khuê	24D106075	K60AAI2				
20	14008	Trần Thùy	Linh	24D106081	K60AAI2				
21	14009	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	24D106089	K60AAI2				
22	14010	Đặng Minh	Quang	24D106093	K60AAI2				
23	14011	Trương Huy	Hoàng	24D106124	K60AAI3				
24	14012	Nguyễn Thuỳ	Linh	24D106133	K60AAI3				
25	14013	Nguyễn Bùi	Nguyên	24D106143	K60AAI3				
26	14014	Chu Vân	Nhi	24D106144	K60AAI3				
27	14015	Nguyễn Thị Tố	Uyên	24D106156	K60AAI3				

Xác nhận: 27

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

14

Mã lớp: 251_IFTE0111_02

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

2

Hội trường: G504

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14016	Nguyễn Xuân	Đức	24D109009	K60AS1				
2	14017	Đoàn Thu	Hương	24D109016	K60AS1				
3	14018	Nguyễn Mai	Thi	24D109037	K60AS1				
4	14019	Trần Trọng	Tú	24D109042	K60AS1				
5	14020	Ngô Tiến	Dũng	24D109048	K60AS2				
6	14021	Phan Phương	Linh	24D109063	K60AS2				
7	14022	Nguyễn Thị Thảo	Phương	24D109075	K60AS2				
8	14023	Nguyễn Thúy	Quỳnh	24D109076	K60AS2				
9	14024	Hoàng Phương	Anh	24D109085	K60AS3				
10	14025	Mã Gia	Linh	24D109103	K60AS3				
11	14026	Nguyễn Thị Quỳnh	Mai	24D109107	K60AS3				
12	14027	Nguyễn Hồng	Nhung	24D109115	K60AS3				
13	14028	Vũ Thị	Sáng	24D109118	K60AS3				
14	14029	Nguyễn Thị Minh	Thu	24D109121	K60AS3				
15	14030	Lê Xuân	Toàn	24D109122	K60AS3				
16	14031	Nguyễn Thị	Trang	24D109123	K60AS3				
17	14032	Đặng Thùy	Trâm	24D109124	K60AS3				
18	14033	Vũ Phương	Linh	24D255019	K60BKI1				
19	14034	Lê Khánh	Ly	24D255022	K60BKI1				
20	14035	Nguyễn Thị Tâm	Như	24D255031	K60BKI1				
21	14036	Phạm Nguyễn Xuân	Quang	24D255037	K60BKI1				
22	14037	Quán Hà Cát	Tường	24D255044	K60BKI1				
23	14038	Đặng Hải	Anh	24D112002	K60BKN1				
24	14039	Bùi Thị	Bình	24D112006	K60BKN1				
25	14040	Dương Hà	Chi	24D112009	K60BKN1				
26	14041	Phạm Văn Khánh	Duy	24D112010	K60BKN1				
27	14042	Đỗ Đức	Hoàng	24D112014	K60BKN1				

Xác nhận:

27

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KI. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng: 15

Mã lớp: 251_IFTE0111_03

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá: 3

Hội trường: G401

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14043	Kiều Thu	Huyền	24D112017	K60BKN1				
2	14044	Phan Thị Cẩm	Ly	24D112025	K60BKN1				
3	14045	Lê Quang	Minh	24D112026	K60BKN1				
4	14046	Trịnh Quang	Minh	24D112028	K60BKN1				
5	14047	Lê Hữu	Nguyên	24D112034	K60BKN1				
6	14048	Đoàn Thị	Nguyệt	24D112035	K60BKN1				
7	14049	Nguyễn Kim Thành	Phát	24D112036	K60BKN1				
8	14050	Trần Bích	Phương	24D112040	K60BKN1				
9	14051	Trần Xuân	Thắng	24D112044	K60BKN1				
10	14052	Nguyễn Minh	Ngọc	24D110028	K60BKS1				
11	14053	Hà Nhật	Quyên	24D110034	K60BKS1				
12	14054	Nguyễn Trần Hà	Vi	24D110046	K60BKS1				
13	14055	Trương Thị Lan	Anh	24D110053	K60BKS2				
14	14056	Đỗ Quỳnh	Mai	24D110071	K60BKS2				
15	14057	Lại Hữu	Minh	24D110072	K60BKS2				
16	14058	Nguyễn Thục	Hiền	24D110109	K60BKS3				
17	14059	Bùi Đoàn Tân	Huyền	24D110112	K60BKS3				
18	14060	Đái Thị Phương	Nga	24D110123	K60BKS3				
19	14061	Phạm Thị	Thùy	24D110135	K60BKS3				
20	14062	Trần Thị Ánh	Mai	24D110120	K60BKS3				
21	14063	Nguyễn Hương	Giang	24D250012	K60BLH1				
22	14064	Lâm Thị Hằng	Nga	24D250029	K60BLH1				
23	14065	Vũ Minh	Quân	24D250038	K60BLH1				
24	14066	Nghiêm Hoàng	Yến	24D250048	K60BLH1				
25	14067	Vũ Huy	Hoàng	24D250018	K60BLH1				
26	14068	Đặng Minh	Dương	24D250057	K60BLH2				
27	14069	Nguyễn Thị Hương	Giang	24D250060	K60BLH2				
28	14070	Đào Duy	Hiệp	24D250063	K60BLH2				
29	14071	Hà Gia	Mạnh	24D250075	K60BLH2				
30	14072	Nguyễn Hà Hiền	My	24D250076	K60BLH2				

Xác nhận: 30

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

16

Mã lớp: 251_IFTE0111_03

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

3

Hội trường: G402

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14073	Nguyễn Thị	Quyên	24D250085	K60BLH2				
2	14074	Mai Phương	Thảo	24D250088	K60BLH2				
3	14075	Vũ Thị Huyền	Trang	24D250093	K60BLH2				
4	14076	Phạm Ngọc	Ánh	24D250102	K60BLH3				
5	14077	Nguyễn Tiến	Dũng	24D250104	K60BLH3				
6	14078	Trần Minh	Đức	24D250106	K60BLH3				
7	14079	Ngô Hương	Giang	24D250107	K60BLH3				
8	14080	Đinh Minh	Hiền	24D250110	K60BLH3				
9	14081	Trần Thu	Hiền	24D250111	K60BLH3				
10	14082	Phan Quỳnh	My	24D250123	K60BLH3				
11	14083	Nguyễn Phương	Thanh	24D250134	K60BLH3				
12	14084	Trần Xuân	Thắng	24D250136	K60BLH3				
13	14085	Trần Hà	Vy	24D250143	K60BLH3				
14	14086	Vũ Xuân	Mai	24D252016	K60BLN1				
15	14087	Nguyễn Thị Như	Ngọc	24D252019	K60BLN1				
16	14088	Nguyễn Hoàng	Phong	24D252024	K60BLN1				
17	14089	Tạ Thị Ngân	Phương	24D252026	K60BLN1				
18	14090	Vũ Thị	Quyên	24D252027	K60BLN1				
19	14091	Nguyễn Anh	Thư	24D252030	K60BLN1				
20	14092	Tạ Thanh	Trúc	24D252032	K60BLN1				
21	14093	Nguyễn Hữu	Tuấn	24D252033	K60BLN1				
22	14094	Nguyễn Thị Thảo	Vân	24D252036	K60BLN1				
23	14095	Nguyễn Đức	Thịnh	24D252029	K60BLN1				
24	14096	Đào Duy	Anh	24D120002	K60C1				
25	14097	Đỗ Thùy	Dương	24D120011	K60C1				
26	14098	Phạm Gia	Huy	24D120017	K60C1				
27	14099	Nguyễn Việt	Hung	24D120018	K60C1				
28	14100	Hà Nhật	Linh	24D120022	K60C1				
29	14101	Nguyễn Ngọc	Linh	24D120023	K60C1				
30	14102	Trần Bá	Lộc	24D120026	K60C1				
31	14103	Dương Anh	Minh	24D120027	K60C1				
32	14104	Hoàng Nguyễn Minh	Nhật	24D120034	K60C1				
33	14105	Trịnh Ngọc	Bảo	24D120057	K60C2				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	14106	Nguyễn Hạnh Quỳnh	Giang	24D120061	K60C2				
35	14107	Triệu Thị	Oanh	24D120083	K60C2				

Xác nhận: 35

Có mặt:..... Vắng:..... Số file phân thực hành:.....
Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

[Handwritten signature]

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

17

Mã lớp: 251_IFTE0111_03

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

3

Hội trường: G403

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14108	Lưu Danh	Phú	24D120084	K60C2				
2	14109	Đỗ Thị	Thanh	24D120087	K60C2				
3	14110	Nguyễn Thị Thùy	Trang	24D120092	K60C2				
4	14111	Triệu Thu	Hà	24D120111	K60C3				
5	14112	Nguyễn Công	Hiệp	24D120112	K60C3				
6	14113	Nguyễn Văn Nhật	Huy	24D120114	K60C3				
7	14114	Nguyễn Đức	Long	24D120122	K60C3				
8	14115	Nguyễn Mạnh	Hùng	24D120115	K60C3				
9	14116	Hà Phương	Thảo	24D120136	K60C3				
10	14117	Tạ Thị	Huyền	24D125016	K60CCI1				
11	14118	Nguyễn Phương	Linh	24D125065	K60CCI2				
12	14119	Nguyễn Đức	Mạnh	24D125068	K60CCI2				
13	14120	Phạm Hồng	Ngọc	24D125071	K60CCI2				
14	14121	Nguyễn Huyền	Trang	24D125080	K60CCI2				
15	14122	Trần Khả	Hân	24D125099	K60CCI3				
16	14123	Nguyễn Thị Hương	Linh	24D125109	K60CCI3				
17	14124	Ngô Quỳnh	Trang	24D125123	K60CCI3				
18	14125	Phạm Anh	Tú	24D125127	K60CCI3				
19	14126	Trần Thị Kiều	Anh	24D121002	K60CD1				
20	14127	Nguyễn Ánh	Dương	24D121008	K60CD1				
21	14128	Lý Thị Mỹ	Hạnh	24D121012	K60CD1				
22	14129	Trần Thị Kim	Oanh	24D121033	K60CD1				
23	14130	Bùi Thị	Phượng	24D121035	K60CD1				
24	14131	Vũ Thị Phương	Anh	24D121046	K60CD2				
25	14132	Vũ Linh	Chi	24D121048	K60CD2				
26	14133	Phan Thị	Giang	24D121053	K60CD2				
27	14134	Trần Long	Hải	24D121055	K60CD2				
28	14135	Nguyễn Thanh	Hằng	24D121056	K60CD2				
29	14136	Hà Khánh	Huyền	24D121059	K60CD2				
30	14137	Lê Ngọc	Linh	24D121065	K60CD2				
31	14138	Bùi Anh	Thư	24D121082	K60CD2				
32	14139	Nguyễn Quang	Dương	24D121093	K60CD3				
33	14140	Ngô Văn	Khánh	24D121104	K60CD3				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	14141	Đào Ngọc	Long	24D121108	K60CD3				
35	14142	Dương Đỗ Ngọc	Quang	24D121120	K60CD3				

Xác nhận: 35

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)



GS, TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

18

Mã lớp: 251_IFTE0111_03

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

3

Hội trường: G501

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14143	Trần Thị Thanh	Bình	24D150004	K60D1				
2	14144	Mai Thị	Hạnh	24D150054	K60D2				
3	14145	Nguyễn Thị	Hằng	24D150055	K60D2				
4	14146	Chu Khánh	Huyền	24D150058	K60D2				
5	14147	Hồ Thu	Trang	24D150081	K60D2				
6	14148	Hoàng Thị Thu	Hiền	24D150098	K60D3				
7	14149	Đinh Công	Chính	24D270004	K60DC1				
8	14150	Tạ Ngọc	Hân	24D270009	K60DC1				
9	14151	Nguyễn Hà	Phương	24D270031	K60DC1				
10	14152	Trần Thị Phương	Anh	24D270045	K60DC2				
11	14153	Phạm Ngọc	Diệp	24D270046	K60DC2				
12	14154	Trương Ngọc	Huyền	24D270055	K60DC2				
13	14155	Ngô Ngọc	Ánh	24D156007	K60DDI1				
14	14156	Đinh Thu	Hà	24D156014	K60DDI1				
15	14157	Mai Khánh	Linh	24D156022	K60DDI1				
16	14158	Phùng Thị Khánh	Linh	24D156024	K60DDI1				
17	14159	Vũ Uyên	Nhi	24D156030	K60DDI1				
18	14160	Nguyễn Huy	Tiến	24D156037	K60DDI1				
19	14161	Trần Diệu	Trang	24D156039	K60DDI1				
20	14162	Bùi Khánh	Linh	24D156061	K60DDI2				
21	14163	Nguyễn Thị Thùy	Trang	24D156078	K60DDI2				
22	14164	Phạm Thị Yến	Ngọc	24D156069	K60DDI2				
23	14165	Trần Thị Phương	Thảo	24D156076	K60DDI2				
24	14166	Hồ Thị	Thuyết	24D156077	K60DDI2				
25	14167	Phạm Thu	An	24D156083	K60DDI3				
26	14168	Nguyễn Thùy	Dương	24D156094	K60DDI3				
27	14169	Trần Thị Thanh	Thủy	24D156119	K60DDI3				

Xác nhận:

27

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆN TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **19**

Mã lớp: **251_IFTE0111_03**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **3**

Hội trường: **G502**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14170	Vũ Mạnh	Khang	24D290022	K60DK1				
2	14171	Trần Khánh	Ly	24D290031	K60DK1				
3	14172	Nguyễn Đức	Minh	24D290032	K60DK1				
4	14173	Hà Thảo	My	24D290033	K60DK1				
5	14174	Nguyễn Thị Hằng	Nga	24D290035	K60DK1				
6	14175	Nguyễn Thị Kim	Ngân	24D290036	K60DK1				
7	14176	Trần Yến	Nhi	24D290039	K60DK1				
8	14177	Nguyễn Thị Hương	Quỳnh	24D290042	K60DK1				
9	14178	Phạm Thị Mỹ	Tâm	24D290043	K60DK1				
10	14179	Bùi Minh	Đức	24D290065	K60DK2				
11	14180	Nguyễn Thị Thu	Hà	24D290067	K60DK2				
12	14181	Bùi Lê Anh	Hằng	24D290070	K60DK2				
13	14182	Nguyễn Thị	Hoài	24D290072	K60DK2				
14	14183	Nguyễn Thị Thúy	Hường	24D290075	K60DK2				
15	14184	Nguyễn Thị Tuyết	Lan	24D290078	K60DK2				
16	14185	Lê Nguyễn Thành	Nguyên	24D290092	K60DK2				
17	14186	Đào Ngọc	Linh	24D290132	K60DK3				
18	14187	Nguyễn Phương	Linh	24D290133	K60DK3				
19	14188	Lê Trang	Ngọc	24D290142	K60DK3				
20	14189	Mai Thế	Thành	24D290149	K60DK3				
21	14190	Nguyễn Thị	Thúy	24D290152	K60DK3				
22	14191	Trần Thu	Uyên	24D290158	K60DK3				
23	14192	Khuất Minh	Hoàng	24D130018	K60E1				
24	14193	Vũ Tuấn	Khang	24D130022	K60E1				
25	14194	Trần Thu	Phuong	24D130155	K60E3				
26	14195	Lê Minh	Quân	24D130157	K60E3				
27	14196	Trịnh Nguyễn Đức	Long	24D135023	K60EEI1				

Xác nhận: **27**

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng: **20**

Mã lớp: **251_IFTE0111_03**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá: **3**

Hội trường: **G503**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14197	Nguyễn Thảo	Quỳnh	24D135035	K60EEI1				
2	14198	Trần Thái Kim	Thúy	24D135040	K60EEI1				
3	14199	Bùi Khánh	Tùng	24D135044	K60EEI1				
4	14200	Nguyễn Thị Ngọc	Duyên	24D135009	K60EEI1				
5	14201	Vũ Thị Lan	Anh	24D135051	K60EEI2				
6	14202	Nguyễn Thị	Diệu	24D135054	K60EEI2				
7	14203	Nguyễn Thị Kim	Huệ	24D135061	K60EEI2				
8	14204	Trần Thị Ngọc	Lan	24D135065	K60EEI2				
9	14205	Nguyễn Thu	Trang	24D135088	K60EEI2				
10	14206	Nguyễn Thị Minh	Ngọc	24D135074	K60EEI2				
11	14207	Nguyễn Thị Hương	Giang	24D135104	K60EEI3				
12	14208	Nguyễn Hương	Lan	24D135111	K60EEI3				
13	14209	Nguyễn Minh	Châu	24D260006	K60EK1				
14	14210	Nguyễn Thị	Chuyên	24D260007	K60EK1				
15	14211	Phan Văn	Hùng	24D260016	K60EK1				
16	14212	Phạm Yến	Nhi	24D260031	K60EK1				
17	14213	Hoàng Đức	Thịnh	24D260040	K60EK1				
18	14214	Đoàn Phương	Linh	24D260067	K60EK2				
19	14215	Vương Diệu	Linh	24D260116	K60EK3				
20	14216	Vũ Thị	Nguyệt	24D260123	K60EK3				
21	14217	Nguyễn Phương	Oanh	24D260125	K60EK3				
22	14218	Nguyễn Tài	Phát	24D260126	K60EK3				
23	14219	Nguyễn Thị	Thùy	24D260135	K60EK3				
24	14220	Phạm Thị Minh	Trang	24D260138	K60EK3				
25	14221	Đào Nhật Hà	Anh	24D160002	K60F1				
26	14222	Nguyễn Đăng Quỳnh	Anh	24D160003	K60F1				
27	14223	Trần Ngọc	Diệp	24D160010	K60F1				

Xác nhận: **27**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI
GS.TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

21

Mã lớp: **251_IFTE0111_03**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

3

Hội trường: **G504**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14224	Trần Nam	Giang	24D160014	K60F1				
2	14225	Lã Hoàng Thanh	Hằng	24D160017	K60F1				
3	14226	Đặng Việt	Hùng	24D160022	K60F1				
4	14227	Đỗ Thị Diệu	Linh	24D160026	K60F1				
5	14228	Nguyễn Mai	Linh	24D160027	K60F1				
6	14229	Trần Thúy	Nga	24D160035	K60F1				
7	14230	Nguyễn Văn Chí	Quảng	24D160041	K60F1				
8	14231	Phạm Huyền	Trang	24D160050	K60F1				
9	14232	Nguyễn Thị	Trâm	24D160051	K60F1				
10	14233	Nguyễn Tú	Lâm	24D160025	K60F1				
11	14234	Nguyễn Hương	Giang	24D160068	K60F2				
12	14235	Nguyễn Thị Thu	Hằng	24D160071	K60F2				
13	14236	Nguyễn Khánh	Nam	24D160089	K60F2				
14	14237	Nguyễn Phương	Thảo	24D160098	K60F2				
15	14238	Vũ Thị Hòa	Thy	24D160102	K60F2				
16	14239	Vũ Thị Hà	Vy	24D160109	K60F2				
17	14240	Trần Hữu	Đức	24D160122	K60F3				
18	14241	Nguyễn Mai	Hạnh	24D160125	K60F3				
19	14242	Trần Thị	Lan	24D160134	K60F3				
20	14243	Lý Thị Ngọc	Linh	24D160135	K60F3				
21	14244	Nguyễn Khánh	Tùng	24D160162	K60F3				
22	14245	Nguyễn Trọng Duy	Anh	24D160168	K60F4				
23	14246	Nguyễn Danh	Hoà	24D160181	K60F4				
24	14247	Nguyễn Phi	Hùng	24D160184	K60F4				
25	14248	Nguyễn Diệu	Linh	24D160189	K60F4				
26	14249	Đỗ Thúy	Nga	24D160197	K60F4				
27	14250	Đặng Thị Kim	Oanh	24D160202	K60F4				

Xác nhận: **27**

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

22

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trường: G401

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14251	Trần Lê	Phuong	24D160203	K60F4				
2	14252	Hoàng Minh	Ánh	24D160223	K60F5				
3	14253	Nguyễn Thành	Đạt	24D160228	K60F5				
4	14254	Đinh Hương	Giang	24D160229	K60F5				
5	14255	Nguyễn Hoàng	Giang	24D160230	K60F5				
6	14256	Phùng Trung	Kiên	24D160241	K60F5				
7	14257	Lê Hải	Nam	24D160250	K60F5				
8	14258	Đặng Phương	Ngọc	24D160252	K60F5				
9	14259	Chu Minh	Tiến	24D160264	K60F5				
10	14260	Pouangpadith	Xaysomboun	24D160280	K60F5				
11	14261	Phạm Tuấn	Anh	24D180003	K60H1				
12	14262	Đỗ Thảo	Linh	24D180021	K60H1				
13	14263	Hoàng Vũ	Long	24D180024	K60H1				
14	14264	Ly Thị	Sim	24D180034	K60H1				
15	14265	Phạm Thị Anh	Thư	24D180039	K60H1				
16	14266	Bùi Tuấn	Tú	24D180042	K60H1				
17	14267	Đào Văn	Cường	24D180098	K60H3				
18	14268	Giang Phú	Hung	24D180107	K60H3				
19	14269	Bùi Thanh	Thủy	24D180128	K60H3				
20	14270	Dương Thị Lan	Anh	24D280002	K60HC1				
21	14271	Trần Thị Bảo	Ngọc	24D280027	K60HC1				
22	14272	Lê Thị	Nga	24D280025	K60HC1				
23	14273	Nguyễn Việt	Anh	24D280044	K60HC2				
24	14274	Đào Việt	Đức	24D280050	K60HC2				
25	14275	Nguyễn Kim	Hoàng	24D280055	K60HC2				
26	14276	Nguyễn Nhật	Linh	24D280061	K60HC2				
27	14277	Đinh Khánh	Ly	24D280062	K60HC2				
28	14278	Nguyễn Thị	Phúc	24D280072	K60HC2				
29	14279	Lang Việt	Thái	24D280075	K60HC2				
30	14280	Lê Hương	Giang	24D186013	K60HHI1				

Xác nhận: 30

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

23

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

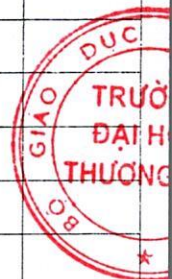
Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trường: G402

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14281	Phan Đăng	Khoa	24D186020	K60HHI1				
2	14282	Lê Hương	Quỳnh	24D186037	K60HHI1				
3	14283	Đoàn Lê Phương	Thảo	24D186039	K60HHI1				
4	14284	Lương Hải	Nam	24D186030	K60HHI1				
5	14285	Hoàng Thùy	Anh	24D186052	K60HHI2				
6	14286	Bùi Thị Quỳnh	Chi	24D186058	K60HHI2				
7	14287	Trần Như	Quỳnh	24D186085	K60HHI2				
8	14288	Phan Minh	Thư	24D186090	K60HHI2				
9	14289	Trần Anh	Minh	24D186077	K60HHI2				
10	14290	Nguyễn Thị Tú	Anh	24D186103	K60HHI3				
11	14291	Vũ Ngọc	Anh	24D186105	K60HHI3				
12	14292	Lê Hương	Giang	24D186110	K60HHI3				
13	14293	Trần Nhật	Minh	24D186126	K60HHI3				
14	14294	Đỗ Thị	Nhung	24D186130	K60HHI3				
15	14295	Lê Nguyễn Huyền	Trang	24D186140	K60HHI3				
16	14296	Phạm Thị	Huyền	24D187014	K60HT1				
17	14297	Nguyễn Khánh	Ly	24D187022	K60HT1				
18	14298	Nguyễn Thị Nhung	Nhi	24D187028	K60HT1				
19	14299	Lê Thanh	Phương	24D187030	K60HT1				
20	14300	Lê Đức	Thành	24D187035	K60HT1				
21	14301	Phạm Thị Thùy	Trang	24D187039	K60HT1				
22	14302	Đào Anh	Tuấn	24D187040	K60HT1				
23	14303	Phạm Thị Linh	Anh	24D187046	K60HT2				
24	14304	Phạm Thanh	Mai	24D187065	K60HT2				
25	14305	Lã Anh	Tuấn	24D187083	K60HT2				
26	14306	Nguyễn Thị Hồng	Trang	24D187124	K60HT3				
27	14307	Nguyễn Văn	Trường	24D187125	K60HT3				
28	14308	Phan Trọng Nguyên	Khôi	24D187104	K60HT3				
29	14309	Phạm Trí	Tô	24D140049	K60I1				
30	14310	Nguyễn Thảo	Vy	24D140109	K60I2				
31	14311	Nguyễn Thành	Kiên	24D140136	K60I3				
32	14312	Nguyễn Bá Hải	Nam	24D140145	K60I3				
33	14313	Trần Mạnh	Cường	24D145007	K60IK1				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	14314	Đỗ Trường	Giang	24D145011	K60IK1				
35	14315	Nguyễn Thúy	Hằng	24D145012	K60IK1				

Xác nhận: 35

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

★ GS.TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: **Lý thuyết/ Thực hành**

Phòng:

24

Mã lớp: **251_IFTE0111_04**

Ngày đánh giá: **14/9/2025**

Ca đánh giá:

4

Hội trường: **G403**

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14316	Nguyễn Khánh	Linh	24D145023	K60IK1				
2	14317	Bùi Khánh	Ly	24D145025	K60IK1				
3	14318	Nguyễn Thị	Thúy	24D145039	K60IK1				
4	14319	Phạm Văn	Hưng	24D145066	K60IK2				
5	14320	Lê Thị	Nam	24D145076	K60IK2				
6	14321	Nguyễn Thanh	Phuong	24D145082	K60IK2				
7	14322	Trần Thị Lê	Xuân	24D145098	K60IK2				
8	14323	Đào Thị Kiều	Anh	24D145100	K60IK3				
9	14324	Mai Phuong	Linh	24D145120	K60IK3				
10	14325	Nguyễn Thị	Minh	24D145124	K60IK3				
11	14326	Đào Bích	Phượng	24D145131	K60IK3				
12	14327	Phí Thị Mỹ	Trang	24D145141	K60IK3				
13	14328	Tường Thị Thảo	Vân	24D145146	K60IK3				
14	14329	Nguyễn Tiến	Quang	24D145132	K60IK3				
15	14330	Bùi Thị Ngọc	Ánh	24D145150	K60IK4				
16	14331	Đỗ Lê Anh	Đức	24D145156	K60IK4				
17	14332	Vũ Hoàng	Minh	24D145172	K60IK4				
18	14333	Sân Giờ	Sử	24D145182	K60IK4				
19	14334	Trần Hữu Gia	Huy	24D300020	K60LQ1				
20	14335	Hoàng Thị Linh	Trang	24D300049	K60LQ1				
21	14336	Nguyễn Thị	Yến	24D300055	K60LQ1				
22	14337	Lý Thị Thu	Hạnh	24D300015	K60LQ1				
23	14338	Nguyễn Ly Trà	Sen	24D300096	K60LQ2				
24	14339	Nguyễn Thúy	Mai	24D300085	K60LQ2				
25	14340	Trần Đỗ Ánh	Quyên	24D300150	K60LQ3				
26	14341	Ma Thu	Hằng	24D300125	K60LQ3				
27	14342	Trần Bình	Minh	24D310035	K60LXI1				
28	14343	Đặng Tiến	Quang	24D310095	K60LXI2				
29	14344	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	24D310108	K60LXI3				
30	14345	Nguyễn Minh	Hằng	24D310121	K60LXI3				
31	14346	Phạm Huyền	Trang	24D170048	K60N1				
32	14347	Nguyễn Phương	Uyên	24D170050	K60N1				
33	14348	Cao Việt	Đức	24D170014	K60N1				



STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
34	14349	Triệu Thị Bích	Thảo	24D170094	K60N2				
35	14350	Nguyễn Thị	Trang	24D170152	K60N3				

Xác nhận: **35**

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Nguyễn Hoàng Việt



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

25

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trưởng: G501

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14351	Lê Như	Quỳnh	24D170195	K60N4				
2	14352	Nguyễn Khánh	Thu	24D170198	K60N4				
3	14353	Lê Thị Thùy	Trang	24D170254	K60N5				
4	14354	Trần Thị Thùy	Dung	24D200008	K60P1				
5	14355	Nguyễn Mai	Hương	24D200018	K60P1				
6	14356	Vũ Hoàng Như	Quỳnh	24D200035	K60P1				
7	14357	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	24D200038	K60P1				
8	14358	Nguyễn Quang	Anh	24D200043	K60P2				
9	14359	Phạm Quỳnh	Anh	24D200045	K60P2				
10	14360	Đặng Gia	Bảo	24D200047	K60P2				
11	14361	Đoàn Hương	Giang	24D200051	K60P2				
12	14362	Nguyễn Quỳnh	Hạ	24D200053	K60P2				
13	14363	Ngọc Thu	Hiền	24D200054	K60P2				
14	14364	Nguyễn Lê	Minh	24D200066	K60P2				
15	14365	Trần Thụy	Quyên	24D200074	K60P2				
16	14366	Đàm Khánh	Toàn	24D200077	K60P2				
17	14367	Đinh Tâm Tuệ	Anh	24D200042	K60P2				
18	14368	Phạm Hồng	Diệp	24D200087	K60P3				
19	14369	Trần Thị Ngọc	Mai	24D200105	K60P3				
20	14370	Cao Bảo	Ngọc	24D200109	K60P3				
21	14371	Phạm Thị Hoàng	Ngọc	24D200110	K60P3				
22	14372	Nguyễn Thị Kim	Huệ	24D200122	K60P3				
23	14373	Nguyễn Ngọc	Huyền	24D201016	K60PQ1				
24	14374	Nguyễn Tuấn	Hùng	24D201018	K60PQ1				
25	14375	Võ Thị Thuỳ	Linh	24D201024	K60PQ1				
26	14376	Lê Châu	Ngân	24D201030	K60PQ1				

Xác nhận: 26

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

Cán bộ 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

26

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trường: G502

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14377	Nguyễn Thị Minh	Nguyệt	24D201033	K60PQ1				
2	14378	Phạm Duy	Khánh	24D201020	K60PQ1				
3	14379	Nguyễn Thị Vân	Anh	24D201049	K60PQ2				
4	14380	Nguyễn Diệu	Chi	24D201052	K60PQ2				
5	14381	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	24D201057	K60PQ2				
6	14382	Đào Nhất	Huy	24D201060	K60PQ2				
7	14383	Nguyễn Hải	Long	24D201071	K60PQ2				
8	14384	Tạ Cẩm	Ly	24D201072	K60PQ2				
9	14385	Lê Phương Uyên	My	24D201073	K60PQ2				
10	14386	Đinh Tuyết	Ngân	24D201075	K60PQ2				
11	14387	Nguyễn Quỳnh	Trang	24D201087	K60PQ2				
12	14388	Thiều Như	Ý	24D201092	K60PQ2				
13	14389	Đặng Ngọc	Ánh	24D105007	K60Q1				
14	14390	Trần Thị Thu	Hà	24D105016	K60Q1				
15	14391	Nguyễn Thị	Huyền	24D105023	K60Q1				
16	14392	Bùi Như	Lạc	24D105029	K60Q1				
17	14393	Nguyễn Kim	Ngân	24D105041	K60Q1				
18	14394	Phạm Thị	Phương	24D105045	K60Q1				
19	14395	Trần Lệ	Thu	24D105049	K60Q1				
20	14396	Võ Thị Hiền	Vi	24D105053	K60Q1				
21	14397	Hà Xuân	Diệu	24D107010	K60QT1				
22	14398	Đào Ngọc	Nhi	24D107036	K60QT1				
23	14399	Phạm Thị Hồng	Diệu	24D107064	K60QT2				
24	14400	Dương Hoàng Mai	Linh	24D107077	K60QT2				
25	14401	Nguyễn Diệu	Linh	24D107078	K60QT2				
26	14402	Vũ Thị Huyền	Linh	24D107081	K60QT2				

Xác nhận:

26

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

Số file phần thực hành:.....

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

27

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trường: G503

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14403	Đào Thị Kim	Ngân	24D107086	K60QT2				
2	14404	Nguyễn Khánh	Ngọc	24D107088	K60QT2				
3	14405	Nguyễn Thu	Phương	24D107092	K60QT2				
4	14406	Trần Thu	Thùy	24D107097	K60QT2				
5	14407	Phạm Phương	Anh	24D107110	K60QT3				
6	14408	Vũ Hà	Giang	24D107119	K60QT3				
7	14409	Nguyễn Thị Hải	Linh	24D107131	K60QT3				
8	14410	Hoàng Khánh	Ly	24D107134	K60QT3				
9	14411	Nguyễn Thị	Hương	24D107178	K60QT4				
10	14412	Trần Đức	Đạt	24D220011	K60T1				
11	14413	Nguyễn Xuân	Tiến	24D220043	K60T1				
12	14414	Dương Đức	Thái	24D220087	K60T2				
13	14415	Hà Đặng Thanh	Hoa	24D220108	K60T3				
14	14416	Phạm Thị Xuân	Đan	24D220150	K60T4				
15	14417	Nguyễn Thảo	Ly	24D220166	K60T4				
16	14418	Bùi Thu	Minh	24D220167	K60T4				
17	14419	Nguyễn Khánh	Ngân	24D220168	K60T4				
18	14420	Chu Hoa	Nhật	24D220172	K60T4				
19	14421	Đỗ Thị	Oanh	24D220174	K60T4				
20	14422	Nguyễn Minh	Phúc	24D220175	K60T4				
21	14423	Nguyễn Thị Minh	Thu	24D220182	K60T4				
22	14424	Nguyễn Anh	Thư	24D220183	K60T4				
23	14425	Ngô Phương	Uyên	24D220185	K60T4				
24	14426	Ngô Ngọc	Linh	24D210023	K60U1				
25	14427	Trần Đoàn Khánh	Linh	24D210025	K60U1				

Xác nhận: 25

Có mặt:..... Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025



**DANH SÁCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN KỸ NĂNG SỬ DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN
ĐỢT THÁNG 9/2025**

Bài đánh giá: Lý thuyết/ Thực hành

Phòng:

28

Mã lớp: 251_IFTE0111_04

Ngày đánh giá: 14/9/2025

Ca đánh giá:

4

Hội trường: G504

STT	SBD	Họ và tên		Mã SV	Lớp HC	Mã đề	Số file	Ký tên	Ghi chú
1	14428	Nguyễn Thị	Nhã	24D210030	K60U1				
2	14429	Lê Thu	Thảo	24D210038	K60U1				
3	14430	Đỗ Anh	Tùng	24D210094	K60U2				
4	14431	Lê Hà	Anh	24D210097	K60U3				
5	14432	Khuong Nguyễn Hà	Linh	24D210118	K60U3				
6	14433	Trần Khánh	Huyền	24D210161	K60U4				
7	14434	Lương Thị	Thúy	24D210183	K60U4				
8	14435	Hoàng Hà Kiều	Thư	24D210185	K60U4				
9	14436	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	24D212005	K60UUI1				
10	14437	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	24D212008	K60UUI1				
11	14438	Chu Thị	Hà	24D212014	K60UUI1				
12	14439	Phùng Văn	Long	24D212026	K60UUI1				
13	14440	Ngô Thị Thanh	Tâm	24D212038	K60UUI1				
14	14441	Hoàng Hương	Giang	24D212058	K60UUI2				
15	14442	Kiều Thị Bích	Ngọc	24D212075	K60UUI2				
16	14443	Lê Phương	Linh	24D212113	K60UUI3				
17	14444	Lê Công	An	24D400001	K60V1				
18	14445	Nông Diệu	Linh	24D400035	K60V1				
19	14446	Trần Thị	Quyên	24D400048	K60V1				
20	14447	Bùi Lệ	Thủy	24D400052	K60V1				
21	14448	Nguyễn Thị Phương	Anh	24D400062	K60V2				
22	14449	Vũ Thị Lan	Anh	24D400065	K60V2				
23	14450	Lò Thùy	Dung	24D400070	K60V2				
24	14451	Nguyễn Như	Hoàng	24D400080	K60V2				
25	14452	Ngô Thị	Thắm	24D400107	K60V2				

Xác nhận: 25

Có mặt:.....

Vắng:.....

Số file phần thực hành:.....

Số sinh viên vi phạm kỷ luật:.....(Trong đó:.....sinh viên đình chỉ)

Ngày 9 tháng 9 năm 2025

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

Cán bộ 1

(Ký, ghi rõ họ tên)

Cán bộ 2

(Ký, ghi rõ họ tên)